

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2020/HS-ST

Ngày: 02-10-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành

Thẩm phán: Ông Ngô Đ

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Tiết C

Ông Nguyễn Đình B

Ông Dương Thành H

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Vũ Lăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tươi - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 10 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 15/2020/TLST- HS ngày 24 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2020/QĐXXST- HS ngày 04 tháng 9 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 40/2020/HSST- QĐ ngày 17 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Huỳnh Vinh Q, sinh năm 1997; tại huyện D, tỉnh T.

Nơi cư trú: Khóm 3, thị trấn L, huyện D, tỉnh T; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 3/12 dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn M, sinh năm 1972 và bà Phạm Thị P, sinh năm 1971; có vợ là Nguyễn Thị Mỹ D, sinh năm 1995 (không đăng ký kết hôn); con có 01 người sinh năm 2014; tiền án: không; tiền sự: có 01 tiền sự, ngày 22 tháng 5 năm 2018 Huỳnh Vinh Q có hành vi tàng trữ công cụ hỗ trợ nhằm mục đích gây thương tích cho người khác, bị Công an huyện D ra Quyết định số: 63/QĐ-XPVPHC ngày 26/6/2018 xử phạt hành chính với số tiền 2.000.000 đồng (hai triệu đồng) bị cáo chưa chấp hành. Bị cáo bị tạm giữ ngày 03/6/2019 đến ngày 06/6/2019 chuyển sang tạm giam cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: Ông Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1972 (đã chết).

Trú tại: ấp Tân Thành, xã L, huyện D, tỉnh T.

- Người đại diện hợp pháp của bị hại Huỳnh Văn Đen:

1/ Ông Huỳnh Văn T, sinh năm 1966 (có mặt).

2/ Bà Huỳnh Thị L, sinh năm 1958 (có mặt).

3/ Ông Huỳnh Văn Đ, sinh năm 1967 (có mặt).

Cùng trú tại: ấp V, xã L, huyện D, tỉnh T.

4/ Bà Huỳnh Thị M, sinh năm 1975 (có mặt).

Trú tại: ấp T, xã L, huyện D, tỉnh T.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1/ Ông Nguyễn Minh Qu, sinh năm 1985 (có mặt).

2/ Ông Tăng Văn L, sinh năm 1996 (có mặt).

Cùng trú tại: ấp V, xã L, huyện D, tỉnh T.

3/ Bà Phạm Thị P, sinh năm 1971 (mẹ bị cáo) (có mặt).

4/ Ông Huỳnh Văn M, sinh năm 1972 (cha bị cáo) (có mặt).

Cùng trú tại: khóm 3, thị trấn L, huyện D, tỉnh T.

- *Người làm chứng:*

1/ Bà Phan Thị Huyền T, sinh năm 1997 (có mặt).

Trú tại: ấp C, xã L, huyện D, tỉnh T.

2/ Bà Trần Thị Th, sinh năm 1979 (vắng mặt).

3/ Ông Cao Trầm K, sinh năm 1999 (vắng mặt).

Cùng trú tại: ấp V, xã L, huyện D, tỉnh T.

4/ Ông Đoàn Văn T, sinh năm 1993 (vắng mặt).

Trú tại: khóm 4, thị trấn L, huyện D, tỉnh T.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 02/6/2019, bị cáo Huỳnh Vinh Q điều khiển xe mô tô đến quán karaoke Minh Quang với mục đích tìm chị Trần Thị Th, sinh năm 1979 (chủ quán) hỏi lý do vì sao đêm 01/6/2019 bị cáo đến uống rượu nhưng lại bị từ chối tiếp, bị cáo Q không gặp được chị Th nên chửi lớn tiếng, đồng thời dùng chân đá vào bàn inox rồi bỏ đi ra ngoài điều khiển xe đến nhà Phan Thị Huyền T chở T cùng đi uống rượu nhà của người tên T ở ấp C, xã Đ, huyện D, tỉnh T.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, bị cáo Q điều khiển xe mô tô chở T. Lúc này, bạn của bị cáo tên Tăng Văn L, sinh năm 1996, cư trú ấp V, xã L, huyện D, tỉnh T một mình điều khiển xe mô tô hai bánh theo để về nhà. Khi bị cáo Q điều khiển xe mô tô chở T ngang nhà của bạn bị cáo tên Đoàn Văn T thì bị cáo Q đi vào nhà anh T lấy cây dao tự chế, cán dao bằng nhựa màu đen trên bề mặt có bắt 04 ốc vít, lưỡi dao bằng kim loại

màu đen trên bề mặt có dòng chữ Xung, lưỡi dao có một cạnh sắc bén, mũi dao bầu (dao bị cáo đặt mua trên mạng khoảng năm 2018 rồi đem đến để nhà của anh T). Sau khi lấy cây dao ra, bị cáo Q để lên thành gác chân xe với ý định sau khi đưa chị T về nhà xong, bị cáo đem theo dao đến chòi tôm của gia đình bị cáo ngủ. Khi bị cáo Q điều khiển xe chở chị T và anh Linh điều khiển xe đi ngang quán karaoke Minh Quang thì dừng xe lại, lúc này khoảng 22 giờ 50 phút ngày 02/6/2019, bị cáo Qui xuống xe đi đến đứng bên ngoài cổng (cổng tiếp giáp với lề đường lộ nhựa) kêu chị Thu ra nói chuyện, còn chị Trân và anh Linh thì ngồi đợi trên xe. Khi bị cáo nói chuyện với chị Thu khoảng 5 phút thì nhìn thấy anh Nguyễn Minh Qu (Lu) chở theo anh Huỳnh Văn Đ khi vừa tới khu vực cổng quán karaoke Minh Quang, anh Qu nhìn thấy bị cáo Q, anh L và chị T. Anh Qu nhớ lại sự việc xảy ra mâu thuẫn với bị cáo Q trước đây, nên anh Qu dừng xe lại trên lộ nhựa sát cổng quán và nhanh chóng lấy cây dao trên ba ga xe làm cho vỏ chai bia rơi nằm trên mặt lộ nhựa. Lúc này, bị cáo Q nhìn thấy anh Qu nên bỏ chạy bộ trên lộ nhựa. Anh Qu cầm dao chạy bộ rượt đuổi theo bị cáo Q. Còn anh Đ nhặt lấy vỏ chai bia trên lộ nhựa rồi cầm và cũng chạy bộ đuổi theo bị cáo Q.

Khi đuổi kịp bị cáo Q, anh Qu cầm dao chém trúng vùng lưng bên phải của bị cáo một cái. Bị cáo Q quay lại dùng chân đá làm anh Qu té, rồi bị cáo Q bỏ chạy vòng trở lại xe nhưng chưa tới. Lúc này, anh L nhìn thấy nên liền mở cốp xe của anh L lấy cây dũa bằng kim loại cầm chạy đến tiếp ứng cho bị cáo Q. Bị cáo Q tiếp nhận cây dũa nhưng làm rớt trên mặt lộ, bị cáo Q và anh L liền chạy ngay đến chỗ xe. Bị cáo Q lấy cây dao, anh L thì tháo nón bảo hiểm đang đội trên đầu rồi cầm trên tay. Cùng lúc này, anh Qu cầm dao và anh Đ cầm vỏ chai bia chạy đến vị trí cây dũa, anh Qu nhặt lấy cây dũa. Còn bị cáo Q, ngay sau khi lấy cây dao, bị cáo Q tuốt vỏ bao cây dao ra bỏ, rồi cầm dao rượt đuổi anh Qu lùi về phía sau. Anh Đ lao tới ném vỏ chai bia vào người bị cáo Q, bị cáo liền quay sang cầm dao chém ngang trúng cẳng tay phải của anh Đ. Lúc này, anh Qu cầm dao và cây dũa xông vô, anh L cũng cầm nón bảo hiểm xông tới. Bị cáo Q quay sang cầm dao tấn công anh Qu. Anh L thì cầm nón bảo hiểm tấn công anh Đ. Sau đó, anh L chạy vào trong lề lộ hướng đối diện quán karaoke Minh Quang bẻ lấy thân cây gòn đang sống rồi cầm rượt đuổi anh Đ bỏ chạy lùi về sau, anh Đ lại xông tới chỗ bị cáo Q. Bị cáo Q chém trúng vùng cổ ngực phải của anh Qu, rồi quay sang chém trúng cẳng tay trái của anh Đ. Chém xong, bị cáo cầm dao đi bộ cùng với anh L cầm thân cây gòn quay lại chỗ xe đậu; trên đường đi, anh L ném thân cây gòn cạnh xe của anh Qu đang đậu. Bị cáo Q lên yên xe khởi động máy, chị T thì ngồi sau, trên tay của bị cáo Q vẫn còn cầm cây dao. Anh L cũng lên yên xe khởi động máy.

Khi bị cáo Q và anh L vừa cho xe dịch chuyển thì cùng lúc này anh Qu tay phải cầm cây dũa, tay trái cầm nón bảo hiểm chạy bộ đến. Anh Đ thì cầm dao theo sau hướng gần lề lộ bên kia đường. Thấy vậy, bị cáo Q bước ra khỏi xe tay cầm dao xông tới chỗ anh Qu. Anh Qu ném nón bảo hiểm vào người bị cáo Q. Bị cáo Q cầm dao xông tới chém nên anh Qu lùi về phía sau. Bị cáo Q rượt theo anh Qu. Lúc này, anh Đ cầm dao đuổi theo bị cáo Q. Riêng anh L và chị T ngồi trên xe mô tô. Khi bị cáo Q đuổi kịp anh Qu thì bị cáo cầm dao chém trúng cẳng tay trái và vùng hông trái của anh Qu té ngã trên mặt lộ nhựa. Anh Đ xông tới chém bị cáo Q, nhưng bị bị cáo cầm dao chém mạnh trúng vào vùng cổ của anh Đ làm anh Đ té nằm bất động trên mặt lộ. Bị cáo Q bỏ cây dao đang cầm trên mặt lộ, rồi gỡ lấy cây dao anh Đ vẫn còn cầm trong tay bỏ ra một

bên. Bị cáo Q dùng tay ôm đỡ đầu và cổ anh Đ nâng lên, đồng thời kêu nói với anh L “bạn ơi máu nhiều quá, kêu xe cấp cứu đi chết người rồi”. Nghe vậy, anh L điều khiển xe mô tô đến. Về phía anh Qu thì cầm cây dũa đi đến chỗ xe của Qu đậu ở trước cổng quán, rồi chạy bộ đi đến nhà anh Đ kêu K và T. Lúc này bị cáo Q thấy anh Qu dẫn thêm 02 người đến do sợ bị đánh nên anh L điều khiển xe chạy về hướng thị trấn L, huyện D còn bị cáo Q thì được chị T điều khiển xe chở chạy về hướng thị trấn L, huyện D, tỉnh T lúc này trên tay bị cáo Q vẫn còn cầm con dao, khi đến nhà anh Đoàn Văn T thì bị cáo ghé vào nhà bị cáo Q ra sàn nước trước nhà rửa tay rồi bỏ lại cây dao tại đây, sau đó bị cáo điều khiển xe mô tô chở chị T chạy lên đến Vĩnh Long vào nhà trọ nghỉ qua đêm cùng với chị T đến gần sáng. Bị cáo Q tiếp tục điều khiển xe chở chị T lên Thành phố Hồ Chí Minh. Đến chiều ngày 03/6/2019, bị cáo Q đến Công an phường 14, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh đầu thú.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 142/KLGD ngày 05/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Về dấu vết, tổn thương chính trên cơ thể của anh Huỳnh Văn Đ “Vết thương rách da cơ vùng cổ trái kích thước 30cm x 6cm, rìa mép sắc gọn, hai đầu nhọn, vết thương có hướng từ trái sang phải, từ trước ra sau, chệch từ dưới lên trên; rách da mặt trước 1/3 trên cẳng tay phải kích thước 2cm x 1cm, rìa mép sắc gọn, hai đầu nhọn; lóc da cơ mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái kích thước 10cm x 8cm, rìa mép sắc gọn, hướng từ trên xuống dưới. Bên trong vùng cổ tụ máu dưới da và đứt cơ mặt trước bên trái; đứt 1/2 khí quản, bên trong chứa nhiều máu đông và không đông; đứt ngang động tĩnh mạch cảnh bên trái ngang vết đứt khí quản; xương cột sống cổ (C4) có vết đứt 2/3 thân xương, rìa mép sắc gọn. Hai tay tụ máu dưới da và cơ tương ứng với vết lóc da bên ngoài, 1/3 trên xương trụ trái có vết khuyết 1/3 thân xương”. Nguyên nhân chính dẫn đến anh Huỳnh Văn Đ tử vong là đứt động, tĩnh mạch cảnh, đứt 1/2 khí quản gây mất máu cấp, suy hô hấp cấp.

Tại bản Kết luận giám định số: 152/KLGD (CC) ngày 26/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Vết thương để lại trên người Huỳnh Văn Đ là do tác động ngoại lực từ ngoài vào cơ thể bằng vật rắn có cạnh sắc. Có khả năng phù hợp với tang vật (cây dao) mà Cơ quan điều tra gửi đến giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 153/KLGD(M) ngày 26/ 6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Trà Vinh kết luận: Cây dao có dính chất màu nâu đỏ mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Trà Vinh gửi giám định là máu người.

Đối với anh Nguyễn Minh Qu, tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 121/TgT ngày 18 tháng 7 năm 2019 kết luận về dấu vết, tổn thương chính trên cơ thể của anh Qu: “Sẹo lớn 1/3 trên mặt trước cẳng tay trái; sẹo nhỏ vùng cổ ngực phải; sẹo nhỏ vùng hông trái”. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của anh Nguyễn Minh Qu là 10%.

Về vật chứng thu giữ: Dữ liệu điện tử gồm 07 đoạn video được thu thập từ phương tiện điện tử là đầu thu camera của chủ quán karaoke Minh Quang, các đoạn video này ghi hình ảnh diễn biến vụ án xảy ra ngay trước cổng quán karaoke Minh Quang bắt đầu thời gian 22 giờ 55 phút 47 giây cho đến 23 giờ 02 phút 57 giây ngày 02/6/2019 (tất cả được sao chép ghi lưu trữ vào đĩa DVD và niêm phong); 02 cây dao lưỡi bằng kim loại

(01 cây cán bằng nhựa màu đen, 01 cây cán bằng gỗ tròn); 01 đôi dép nhựa màu xanh; 01 nón bảo hiểm màu xanh nhạt; 01 vỏ chai bia Saigon bằng thủy tinh màu nâu; 01 đoạn kim loại tròn màu trắng (cây dũa), phần cán có ốp vỏ bằng nhựa màu đen; 01 túi bằng vải sợi màu đen (vỏ bao của cây dao cán bằng nhựa màu đen); 01 đoạn thân cây tròn vỏ màu xanh, bị tước vỏ bên ngoài, hai đầu thân cây bị gãy nham nhở; nhiều mảnh vỏ bằng thủy tinh màu nâu.

Tại bản cáo trạng số:15/CT-VKS-P1 ngày 23/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh đã quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Vinh Q về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự khung hình phạt tù từ 07 năm đến 15 năm.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Huỳnh Vinh Q thừa nhận vào khoảng 22 giờ 56 phút ngày 02/6/2019, do anh Đ cầm dao rượt chém bị cáo nên bị cáo không kiềm chế được bị cáo là người trực tiếp dùng dao đuổi và trực tiếp chém chết bị hại Huỳnh Văn Đ, về hành vi thực hiện như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát mô tả và truy tố.

Những người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu bị cáo Huỳnh Vinh Q tiếp tục bồi thường.

- Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh: Qua thẩm vấn tranh tụng công khai tại phiên tòa cùng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án trong quá trình điều tra đã thu thập. Vị kiểm sát viên quyết định giữ nguyên nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh về truy tố bị cáo Huỳnh Vinh Q về tội “Giết người” theo quy định khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự; các tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Huỳnh Vinh Q từ 08 (tám) năm đến 09 (chín) năm tù. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường về trách nhiệm dân sự và tuyên xử lý vật chứng, án phí và dành quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Huỳnh Vinh Q: Bị cáo xin lỗi gia đình bị hại và mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát, những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh Vinh Q: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Q khai nhận vào lúc 22 giờ 56 phút ngày 02/6/2019, tại đoạn đường nhựa ngay trước

công quán karaoke Minh Quang thuộc ấp V, xã L, huyện D, tỉnh T, bị cáo bị Nguyễn Minh Qu và Huỳnh Văn Đ dùng võ chai bia, dao ví đánh và chém nên bị cáo chống trả sau đó bỏ ra xe nổ máy để đi về nhưng khi xe vừa lăn bánh thì chính Qu cầm nón bảo hiểm và cây đu chạy đến bị cáo nên bị cáo bước xuống xe xông tới Qu thì bị Qu nện nón bảo hiểm vào người bị cáo, vì vậy bị cáo cầm dao rượt chém anh Qu hai dao trúng vào tay trái và hông làm anh Qu té xuống lộ nhựa, lúc này Huỳnh Văn Đ cầm dao xông tới chém bị cáo nên bị cáo dùng dao đang cầm chém bị hại Huỳnh Văn Đ một dao vào vùng cổ làm anh Đ té xuống lộ nhựa dẫn đến tử vong và do bị cáo một mình thực hiện không ai giúp sức. Lời tự khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay và lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là nhất quán nhau, không thay đổi và bị cáo cũng thừa nhận lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là do bị cáo tự nguyện khai đúng với hành vi bị cáo đã thực hiện, không do tác động bởi ý chí áp đặt, dụ dỗ hay đánh đập của Cơ quan điều tra và Điều tra viên, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của nhiều người có mặt chứng kiến sự việc đánh nhau như lời khai của anh Tăng Văn L (BL 144- 154), anh Nguyễn Văn Qu (BL 155-160), chị Trần Thị Th (BL 179-184), chị Phan Thị Huyền T (BL 134- 142) và phù hợp với tang vật chứng thu thập được trong hồ sơ vụ án, phù hợp với dấu vết thương tích của bị hại Đ, biên bản khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, kết luận giám định. Do đó, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Vinh Q về tội “Giết người” theo quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật Hình sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[2] Xét tính chất của vụ án là rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Ngày xảy ra vụ án giữa bị cáo và bị hại Đ, anh Qu hoàn toàn không có mâu thuẫn gì với nhau, nhưng bị cáo với anh Qu có mâu thuẫn nhỏ nhất trước đó mà anh Qu và bị hại lại vô cớ dùng hung khí trong đó có dao là loại hung khí nguy hiểm tấn công bị cáo khi bị cáo bỏ ra xe nổ máy đi về nhưng anh Qu và bị hại lại không ngừng lại mà tiếp tục tấn công bị cáo trong đó bị hại Đ cầm dao tấn công chém bị cáo là lỗi của bị hại đó cũng chính là nguyên nhân dẫn đến bị cáo phạm tội giết người. Tuy nhiên, nếu như bị cáo không ngừng xe lại mà bỏ chạy đi thì hậu quả vụ án không xảy ra nhưng ngược lại với bản tính nóng nảy không kiềm chế bản thân nên dừng xe lại bị cáo đã dùng dao tự chế mang theo chống trả và chém liên tiếp gây thương tích cho anh Qu và chém chết anh Đ. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền được sống của con người, xem thường pháp luật, làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự ở địa phương. Do đó, cần phải áp dụng Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để răn đe giáo dục và phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[3] Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng cần xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cũng như nhân thân của bị cáo để xem xét toàn diện, khách quan khi quyết định hình phạt đối với bị cáo: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ Luật Hình sự nhưng nhân thân bị cáo xấu; Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bản thân bị cáo không có tiền án; bị cáo có ông ngoại có công với cách mạng; bị cáo có tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả số tiền 25.000.000 đồng (hai mươi lăm triệu đồng); bản thân bị hại Huỳnh Văn Đ là người có lỗi nặng trong vụ án; những người đại

diện hợp pháp cho bị hại có đơn và tại phiên tòa này xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa hôm nay, những người đại diện hợp pháp của bị hại Huỳnh Văn Đ tự nguyện thỏa thuận đồng ý không yêu cầu bị cáo tiếp tục bồi thường tiền tổn thất tinh thần và các khoản bồi thường nào khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Trà Vinh có thu giữ vật chứng gồm: 01 đĩa DVD dữ liệu điện tử gồm 07 đoạn video được thu thập từ phương tiện điện tử là đầu thu camera của chủ quán karaoke Minh Quang, Hội đồng xét xử nghĩ nên đây là chứng cứ của vụ án nên quyết định lưu trữ vào hồ sơ vụ án.

Về vật chứng: 01 (một) cây dao (loại dao tự chế) có tổng chiều dài 54cm, phần cán dao bằng nhựa màu đen có chiều dài 12,5cm trên cán dao có bắt 04 ốc vít; phần lưỡi dao có chiều dài 41,5cm bằng kim loại màu đen, có một cạnh bén, mũi dao bầu, nơi rộng nhất 5,4 cm, nơi hẹp nhất 3,5cm, trên lưỡi dao có dòng chữ Xung màu trắng.

- 01(một) đôi dép nhựa, dạng dép quai kẹp (dép lười) màu xanh, kích thước 0,256x 0,099 mét, dép cũ đã qua sử dụng.

- 01(một) chai thủy tinh màu nâu (chai bia) bị mất phần cổ và miệng chai trên, thân chai có dán nhãn “bia SAI GON” màu xanh, chai có kích thước 0,215x 0,07.

- 01(một) đoạn kim loại dạng tròn dài 0,598 mét, có ốp vỏ phần cán bằng nhựa màu đen, đường kính cán là 0,03 mét, phần thân màu trắng đường kính 0,015 mét, trên đoạn kim loại có dính nhiều chất màu nâu đỏ (nghĩ là máu).

- 01 (một) con dao dạng dao chét, mũi bằng dài 0,424 mét phần cán dao bằng gỗ tròn dài 0,154 mét, đường kính lớn nhất 0,038 mét, cán dao dính nhiều chất màu đỏ (nghĩ là máu), phần cán dao bằng kim loại có một cạnh sắc, nơi rộng nhất có kích thước 0,069 mét, đã bị oxy hóa gần hết cả hai mặt.

- Nhiều mảnh vỡ thủy tinh màu nâu.

- 01 (một) túi màu đen, bằng vải sợi tổng hợp, kích thước 0,54x 0,44 mét.

- 01 (một) đoạn cây bị tước vỏ bên ngoài, đoạn cây xanh dạng tròn hai đầu bị gãy nhám nhỡ, trên thân cây có dính chất màu đỏ (ghĩ là máu) đoạn cây dài 2,35 mét, đường kính đầu lớn 0,035 mét đường kính đầu nhỏ là 0,025 là công cụ gây án và có vật chứng chủ sở hữu không yêu cầu nhận lại, nghĩ nên căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với hành vi của bị cáo Q đã dùng dao chém gây thương tích cho anh Nguyễn Minh Qu tỷ lệ thương tật là 10% trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay anh Qu đã tự nguyện không yêu cầu xử lý trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét. Riêng với hành vi của anh L tham gia đánh nhau nên Cơ quan điều tra đề nghị chính quyền địa phương ra Quyết định xử lý hành chính đối với anh L là có căn cứ pháp luật. Đối với hành vi của anh Q đã chém bị cáo một dao, trong quá trình điều tra cũng như tại

phiên tòa hôm nay bị cáo từ chối giám định và không yêu cầu xử lý anh Q nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Huỳnh Vinh Q phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án và phù hợp với nhận định như đã nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 268, Điều 269 và Điều 299 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Vinh Q phạm tội “Giết người”.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 123; điểm b, điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Vinh Q 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 03/6/2019.

Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tuyên lưu vào hồ sơ vụ án 01 đĩa thu DVD trong đó có 07 đoạn video được thu thập từ phương tiện điện tử là đầu thu camera của chủ quán karaoke Minh Quang đã được niêm phong.

Tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) cây dao (loại dao tự chế) có tổng chiều dài 54cm, phần cán dao bằng nhựa màu đen có chiều dài 12,5cm trên cán dao có bắt 04 ốc vít; phần lưỡi dao có chiều dài 41,5cm bằng kim loại màu đen, có một cạnh bén, mũi dao bầu, nơi rộng nhất 5,4 cm, nơi hẹp nhất 3,5cm, trên lưỡi dao có dòng chữ Xung màu trắng.

- 01(một) đôi dép nhựa, dạng dép quai kẹp (dép lười) màu xanh, kích thước 0,256x 0,099 mét, dép cũ đã qua sử dụng.

- 01(một) chai thủy tinh màu nâu (chai bia) bị mất phần cổ và miệng chai trên, thân chai có dán nhãn “bia SAI GON” màu xanh, chai có kích thước 0,215x 0,07.

- 01(một) đoạn kim loại dạng tròn dài 0,598 mét, có ốp vỏ phần cán bằng nhựa màu đen, đường kính cán là 0,03 mét, phần thân màu trắng đường kính 0,015 mét, trên đoạn kim loại có dính nhiều chất màu nâu đỏ (nghĩ là máu).

- 01 (một) con dao dạng dao chét, mũi bằng dài 0,424 mét phần cán dao bằng gỗ tròn dài 0,154 mét, đường kính lớn nhất 0,038 mét, cán dao dính nhiều chất màu đỏ (ghi là máu), phần cán dao bằng kim loại có một cạnh sắc, nơi rộng nhất có kích thước 0,069 mét, đã bị oxy hóa gần hết cả hai mặt.

- Nhiều mảnh vỡ thủy tinh màu nâu.

- 01 (một) túi màu đen, bằng vải sợi tổng hợp, kích thước 0,54 x 0,44 mét.

- 01 (một) đoạn cây bị tước vỏ bên ngoài, đoạn cây xanh dạng tròn hai đầu bị gãy nhám nhỡ, trên thân cây có dính chất màu đỏ (ghi là máu) đoạn cây dài 2,35 mét, đường kính đầu lớn 0,035 mét đường kính đầu nhỏ là 0,025.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo và những người đại diện hợp pháp của bị hại thỏa thuận không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Huỳnh Vinh Q phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày án sơ thẩm đã tuyên.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- CQCSĐT ;
- Phòng hồ sơ - CA tỉnh Trà Vinh;
- TTG - CA tỉnh Trà Vinh;
- Cục THADS tỉnh Trà Vinh;
- Sở Tư pháp;
- Người bào chữa;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Thành